

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày 28 - 4 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Thị H sinh ngày 01 tháng 5 năm 1994; tại: Xã K, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện S, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng: Anh Nguyễn Văn T và có 03 con; Tiền án: 02 tiền án:

- Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành án (thực hiện hành vi phạm tội ngày 17/02/2019);

- Tại bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành án (thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/3/2019 và 13/5/2019).

- Tiền sự: Có 01: Ngày 26/3/2014, bị Công an thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, tính đến ngày 25/10/2019 H chưa chấp hành Quyết định trên.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình chung của hai bản án là 36 tháng tù.

+ Tại bản án số 128/2019/HS-ST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù.

+ Tại bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 03 tháng tù.

+ Tại bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với Bản án hình sự số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Đến nay cả 04 Bản án trên đều đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án nào. Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, “Bị cáo có đơn xin xử vắng mặt”.

Bị hại:

- Ông Lê Xuân C, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30’ ngày 11/9/2019, Trần Thị H đi xe đạp màu bạc có khung xe in chữ King Fox, yên xe in chữ Việt Nhật của H đi từ nhà đến xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích xem có nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H đi vào khu dân cư thôn Lý Hải, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc quan sát thấy nhà ông Lê Xuân C không khóa cổng chỉ cài then và không thấy có ai trong nhà. H dựng chiếc xe đạp ở rìa tường bên phải cổng rồi mở cổng đi vào sân, thấy có chiếc xe mô tô Suzuki Viva, màu xanh đen, BKS: 29K9-4456 dựng ở góc sân trước cửa nhà bếp, chìa khóa xe mô tô vẫn cắm tại ổ khóa điện. H đi đến chiếc xe mô tô, gạt chân chống xe rồi dắt xe ra đi theo hướng bên phải cổng được khoảng 30m thì nổ máy xe mô tô phóng đi và bỏ lại chiếc xe đạp. Sau đó, H điều khiển chiếc mô tô đi đến thôn Can Bi 4, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tiếp tục xem nhà ai có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi H điều khiển xe mô tô đi đến cổng nhà ông Nguyễn Văn T, H quan sát thấy cổng nhà ông T không khóa mà chỉ cài then. H dựng chiếc xe mô tô Suzuki Viva vừa trộm cắp được ở ngoài đường gần cổng nhà ông T rồi mở cổng đi vào trong sân nhà ông T. Quan sát không thấy ai, H phát hiện ở lán xe bên tay phải ngôi nhà nhìn hướng từ cổng vào có 03 chiếc xe mô tô trong đó có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 88K7-8016 chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe. H dắt chiếc xe ra khỏi cổng, nổ máy điều khiển xe đi về đến thị trấn Thanh Lãng và bỏ lại chiếc xe Suzuki Viva ở gần cổng nhà ông T. Khi H điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường gần ngã tư hướng từ Tân Phong rẽ ra đường Quốc Lộ 2A thì H đã bán chiếc xe mô tô BKS: 88K7-8016 cho một đôi vợ chồng khoảng 40 tuổi H không

quen biết với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, H đi bộ ra Quốc lộ 2A bắt xe bus đi về nhà. Số tiền bán xe mô tô trộm cắp được H đã dùng chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Bình Xuyên tạm giữ 01 chiếc xe mô tô Suzuki Viva BKS: 29K9-4456 tại nhà ông Nguyễn Văn T và tạm giữ 01 chiếc xe đạp khung xe in chữ King Fox, yên xe in chữ Việt Nhật do ông Lê Xuân C giao nộp.

Biết không thể che giấu được hành vi của mình nên ngày 18/9/2019 Trần Thị H đã ra đầu thú tại cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Bình Xuyên và khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe nhãn hiệu Suzuki Viva màu xanh BKS: 29K9-4456 của nhà ông C và trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream nhà ông Nguyễn Văn T.

Ngày 20/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên có yêu cầu định giá số 116 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu xanh, BKS: 29K9-4456. Ngày 25/9/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên có kết luận định giá số 82 kết luận trị giá chiếc xe mô tô là 1.500.000 đồng.

Ngày 20/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên có yêu cầu định giá số 117 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu BKS: 88K7-8016. Ngày 20/9/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên có kết luận định giá số 81 kết luận trị giá chiếc xe mô tô là 15.000.000 đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc xe Suzuki Viva màu xanh BKS: 29K9-4456 quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Lê Xuân C. Ngày 19/11/2019 cơ quan CSĐT- Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông C, sau khi nhận lại chiếc xe mô tô ông C không có yêu cầu đề nghị gì T.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 88K7-8016 của ông Nguyễn Văn T là chủ sở hữu. Chiếc xe sau khi H trộm cắp được đã bán cho người không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành xác minh, truy tìm chiếc xe nhưng chưa thu hồi được. Ông T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường.

Đối với chiếc xe đạp màu bạc khung xe in chữ King Fox, yên xe có chữ Việt Nhật, quá trình điều tra xác định được chiếc xe đạp là của H dùng để đi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 18/CT - VKSBX ngày 20 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với Trần Thị H và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự: Buộc H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 15.000.000 đồng. Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe đạp màu bạc khung xe in chữ King Fox, yên xe có chữ Việt Nhật là chiếc xe đạp là của H dùng để đi trộm cắp tài sản.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là ông Lê Xuân C và ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Ông C xác định đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác; ông T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng nhưng bị cáo chưa bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với qui định của pháp luật.

Đối với bị cáo H ngày 18/04/2020 có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do bị cáo mới sinh con, sức khỏe kém, con ốm không có người trông; đồng thời trong đơn bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Văn T theo yêu cầu. Xét thấy, việc bị cáo xin xét xử vắng mặt là không trái pháp luật và không ảnh hưởng đến việc giải quyết, xét xử vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 11/9/2019 Trần Thị H đã lén lút vào nhà ông Lê Xuân C ở thôn Lý Hải, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu xanh BKS: 29K9-4456 của ông C. Sau đó, Trần Thị H điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được tiếp tục đi đến nhà ông Nguyễn Văn T ở thôn Can Bi 4, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, để lại chiếc xe mô tô trộm cắp của ông C ở cổng nhà ông T, rồi lén lút vào trộm cắp chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 88K7-8016 của ông T đem bán được 2.500.000 đồng lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trị giá chiếc xe mô tô Suzuki Viva BKS: 29K9-4456 là 1.500.000 đồng; trị giá chiếc xe mô tô Honda Dream BKS: 88K7-8016 là 15.000.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của bị hại và vật chứng vụ án thu giữ được, kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Trần Thị H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử

lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo H có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án: Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (thực hiện hành vi phạm tội ngày 17/02/2019); Tại bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù (thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/3/2019 và 13/5/2019). Đến nay bị cáo chưa chấp hành án. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 26/3/2014, bị Công an thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, tính đến ngày 25/10/2019 bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Mặc dù bị cáo có 02 tiền án, tuy nhiên Bản án số 55 của Tòa án huyện Đông Anh và Bản án số 52 của Tòa án thành phố Phúc Yên không có Bản án nào áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, do đó lần phạm tội này của bị cáo chỉ bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm. Trong vụ án này bị cáo H thực hiện 02 lần trộm cắp, mỗi lần số tiền đều trên 02 triệu nên bị cáo phải chịu tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên. Như vậy, bị cáo phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; khi phạm tội là phụ nữ có thai, bị cáo ra đầu thú tại cơ quan pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo H còn nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Tại bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình chung của hai bản án là 36 tháng tù. Tại bản án số 128/2019/HS-ST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

chung là 07 năm tù. Tại bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình chung là 04 năm 03 tháng tù. Tại bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với Bản án hình sự số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Đến nay tất cả các Bản án đều đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo H vẫn chưa chấp hành án Bản án nào.

Về nguyên tắc cần tổng hợp hình phạt của các Bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của các Bản án. Nhưng do một số Bản án tổng hợp hình phạt chưa chính xác, cụ thể: Tại bản án số 128/2019/HS-ST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo H 4 năm tù về tội trộm cắp tài sản và đã tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 72 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (Bản án số 72 đã tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 55 ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và 12 tháng tù của Bản án số 52 ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc). Tuy nhiên, đến ngày 30/10/2019, tại bản án số 120/2019/HSST, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời lại tiếp tục tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại Bản án số 72 (Bản án này đã được tổng hợp tại Bản án số 128). Tại Bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” lại tiếp tục tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự số 55 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội (Bản án này đã được tổng hợp tại Bản án số 52). Như vậy Bản án số 72 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và Bản án số 55 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã được tổng hợp hai lần. Đến nay, tất cả các bản án đều đã có hiệu lực pháp luật, do đó nếu tiếp tục tổng hợp hình phạt của các Bản án trên sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của

bị cáo. Do đó, trong vụ án này Hội đồng xét xử chỉ xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội ngày 04/9 và ngày 16/8/2019 của bị cáo H; đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt của các Bản án nêu trên vào Bản án này, đồng thời Hội đồng xét xử kiến nghị Tòa án cấp có thẩm quyền xem xét theo trình tự giám đốc thẩm đối với Bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội và Bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để tổng hợp hình phạt theo đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo.

Từ các phân tích trên thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật và ham muốn kiếm tiền bất chính nhằm mục đích tiêu sài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập thấp, không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại chiếc xe mô tô Suzuki Viva màu xanh BKS: 29K9-4456 cho ông C, sau khi nhận lại chiếc xe mô tô ông C không có yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 88K7-8016 của ông Nguyễn Văn T là chủ sở hữu. Chiếc xe sau khi H trộm cắp được đã bán cho người không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành xác minh, truy tìm chiếc xe nhưng chưa thu hồi được. Ông T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, nên cần buộc Trần Thị H phải bồi thường cho ông T số tiền 15.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe đạp màu bạc khung xe in chữ King Fox, yên xe có chữ Việt Nhật của bị cáo là phương tiện để đi trộm cắp tài sản cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 357 và 468 của Bộ luật Dân sự: Buộc Trần Thị H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo H chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu, bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe đạp màu bạc khung xe in chữ King Fox, yên xe có chữ Việt Nhật là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 20 tháng 01 năm 2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền

